ĐỀ XUẤT MỘT SỐ PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ THÔNG QUA E-PORTFOLIO (HỒ SƠ HỌC TẬP ĐIỆN TỬ) TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Phạm Hoàng Phúc
Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang

Tóm tắt: *Sự phát triển của khoa học công nghệ đã tạo ra nhiều tác động tích cực đối với ngành Giáo dục. Trong đó là sự hình thành của các dạng hồ sơ học tập điện tử (e-portfolio), lưu trữ trên các ổ cứng của máy tính hoặc được lưu trữ đám mây. Hồ sơ học tập ra đời đã giúp cho quá trình lưu giữ sản phẩm học tập của học sinh trở nên dễ dàng hơn nhưng cũng đòi hỏi một cách đánh giá khác so với đánh giá các sản phẩm, hồ sơ dạy học truyền thống. Trong khuôn khổ bài viết này tôi đề xuất một số phương thức đánh giá hồ sơ học tập điện tử đối với môn Ngữ văn, phù hợp với mục tiêu dạy học của chương trình Giáo dục phổ thông 2018.*

Từ khoá: *E-portfolio, năng lực, đánh giá.*

PROPOSING SEVERAL ASSESSMENT METHODS THROUGH E-PORTFOLIOS (ELECTRONIC LEARNING PORTFOLIOS) IN TEACHING LITERATURE AT HIGH SCHOOLS

Abstract: *The development of science and technology has had many positive impacts on the education sector. This includes the formation of electronic learning portfolios (e-portfolios), stored on computer hard drives or in the cloud. The emergence of learning portfolios has made it easier to preserve students' learning products, but it also requires a different assessment method compared to evaluating traditional teaching materials and portfolios. Within the scope of this article, I propose several methods for evaluating electronic learning portfolios for the Literature subject, in line with the teaching objectives of the 2018 General Education Program.*

Keywords: *E-portfolio, competence, assessment.*

Nhận bài: 12/03/2026 Phản biện: 09/04/2026 Duyệt đăng: 13/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng đã tạo ra nhiều sự thay đổi trong mục tiêu giáo dục. Nếu như trước đây, môn Ngữ văn đặt mục tiêu truyền thụ kiến thức thì hiện nay mục tiêu của môn học này đã có nhiều thay đổi. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã đặt môn Ngữ văn vào vị trí trọng yếu của quá trình bồi dưỡng và phát triển năng lực cho người học. Môn Ngữ văn ở trường phổ thông là một bộ phận quan trọng của quá trình này.

Không chỉ bồi dưỡng tư duy, ngôn ngữ, năng lực giao tiếp, môn Ngữ văn còn có khả năng tích hợp các năng lực khác cho người học. Sự phát triển của công nghệ AI đã tạo ra nhiều thuận lợi để hình thành và phát triển năng lực số cho môn Ngữ văn. Và các sản phẩm của học sinh tạo ra hiện nay đều có thể được "số hoá" và lưu trữ dưới dạng ePortfolio (Hồ sơ học tập thông minh). Đây là một dạng hồ sơ thông minh được lưu trữ trên không gian mạng, dễ dàng tuỳ biến và truy xuất đối với cả giáo viên và học sinh. Đồng thời, việc lưu trữ hồ sơ học tập theo dạng này cũng sẽ giúp giáo viên có được căn cứ để theo dõi, trao đổi và hướng dẫn học sinh theo từng nội dung bài dạy. Đồng thời, các sản phẩm ở dạng hồ sơ này cũng giúp giáo viên có thể xem xét, đánh giá học sinh một cách chủ động và kịp thời. Tuy nhiên, để đánh giá được một ePortforlio (hồ sơ học tập thông minh) một cách chính xác, tôi đề xuất một số phương thức đánh giá để giáo viên có thể sử dụng trong quá trình dạy học, kết hợp với các phương pháp dạy học khác để tạo nên nhiều điều thú vị, sáng tạo trong dạy học môn Ngữ văn ở trường Trung học phổ thông (THPT).

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. E-PORTFOLIO là gì?

Portfolio là từ ghép từ tiếng Ý: Portare có nghĩa là "mang" và foglio có nghĩa là "tờ/tấm". Theo Phan Thị Hồng Vân portfolio "có thể hiểu là một tập tài liệu" [9]. Còn e-Portfolio là từ ghép sáng tạo từ Eletronic và Portfolio. Nghĩa của nó là hồ sơ năng lực điện tử của người học. Trong giáo dục, e-Portfolio có thể tồn tại ở nhiều dạng nhằm mục tiêu ghi nhận lại lịch sử học tập của người học để điều chỉnh hoặc đánh giá. Hồ sơ này có thể được giáo viên theo dõi để phát hiện những điểm mạnh và điểm yếu của học sinh từ đó có những điều chỉnh phù hợp. E-portfolio còn được dùng như công cụ để người học lưu trữ sản phẩm học tập và được xem như một công cụ để người học phản tư (suy nghĩ về quá trình, kết quả học tập).

Một e-portfolio có thể tồn tại offline (ngoại tuyến) hoặc online (trực tuyến) và được sở hữu, kiểm soát bởi học sinh hoặc giáo viên. Học sinh nhờ đó có thể theo dõi tiến độ học tập của mình trước, trong và sau quá trình học tập. Do lưu trữ và tồn tại dưới dạng "số hoá" nên có nhiều thuận lợi trong việc vận dụng vào quá trình giảng dạy. Một e-portfolio tốt còn là công cụ hữu hiệu để giáo viên có thể theo dõi, tương tác, đánh giá người học dễ dàng.

2.2. Tác dụng của E-portfolio trong quá trình dạy học Ngữ văn

Môn học Ngữ văn ở trường THPT là một môn học quan trọng. Với các mục tiêu phát triển năng lực nghe – nói – đọc – viết và sử dụng tiếng Việt ở mức thành thạo, môn Ngữ văn trong nhà trường còn giúp học sinh cải thiện năng lực ngôn ngữ, khả năng tập trung, thuyết trình vấn đề… Mục tiêu này được định hướng rất rõ ràng trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và được liên kết chặt chẽ với mục tiêu, yêu cầu dạy học của từng cấp học. Học tốt môn Ngữ văn không chỉ giúp học sinh viết tốt mà thêm yêu tiếng mẹ đẻ, hình thành năng lực cảm thụ văn chương. Nếu trước đây những năng lực này chỉ được giáo viên ghi nhận một cách thủ công thì hiện nay với sự phát triển của công nghệ AI, quá trình tiến bộ của các em có thể được ghi nhận qua e-portfolio. E-portfolio giúp người học lẫn người dạy tận dụng được nhiều điểm mạnh của công nghệ thông tin, từ tốc độ đến sự hiệu quả của trí thông minh nhân tạo.

Khác với các sản phẩm truyền thống, e-portfolio sẽ giúp học sinh tăng cường hứng thú học tập môn Văn thông qua các sản phẩm được "số hoá" một cách đa dạng, phong phú. Kết hợp với các hình thức học tập như làm việc nhóm, làm việc cá nhân… E-portfolio có thể giúp các em thảo luận, tư duy tìm kiếm câu trả lời cả trong lớp và ngay khi ở nhà. Kết hợp với việc thực hiện trên lớp và môi trường kĩ thuật số, giáo viên có thể thay đổi không khí học tập, tích cực hóa các hoạt động của học sinh. Trên lớp học, ngoài những giờ học tập căng thẳng, các em còn được trò chuyện xoay quanh chủ đề bài học, tự mình giải quyết các nhiệm vụ học tập trên các thiết bị thông minh như laptop, điện thoại… và tìm cách lưu trữ chúng trên không gian số, bộ nhớ đám mây. Từ các hoạt động này, giờ học môn Ngữ văn sẽ tạo ra không khí tích cực, tạo điều kiện cho các em vui tươi, phấn khởi trong quá trình học tập.

Sử dụng các sản phẩm trong e-portfolio còn giúp học sinh phát triển năng lực số, tư duy sáng tạo. Thay vì thực hiện các bài tập có tính chất truyền thống, e-portfolio yêu cầu học sinh tự thiết kế các bài tập cá nhân và gửi đến cho giáo viên. Quá trình này yêu cầu học sinh phải tự thiết kế sản phẩm theo yêu cầu của người dạy và thể hiện tư duy, cá tính sáng tạo của mình theo nội dung bài học. Ví dụ trong chương trình Ngữ văn 10, ở các bài thực hành tiếng Việt, sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ, giáo viên có thể yêu cầu học sinh tạo ra các văn bản thông tin ở dạng infographic về sơ đồ hướng dẫn trường học, nội quy lớp học… sau đó gửi đến giáo viên qua các phần mềm như canva, padlet… để giáo viên đánh giá. Yêu cầu này sẽ giúp học sinh phát huy được kĩ năng số như tìm kiếm, số hoá tài liệu về các chủ đề, nội dung các bài học thiết kế infographic ở dạng đơn giản, sinh động... Ngoài ra, giáo viên có thể hướng dẫn người học đặt câu hỏi cho AI để tìm kiếm ý tưởng, sau đó thiết kế bằng các phần mềm thông minh.

Điểm mạnh nhất của eportfolio chính là cải thiện khả năng tương tác giữa giáo viên và học sinh. Với các dạng hồ sơ thông minh này, giáo viên có thể giao bài tập và hướng dẫn học sinh các thao tác thực hiện trên lớp hoặc bất kì nơi nào, đồng thời người dạy có thể tương tác với học sinh bất cứ khi nào cần thiết. Thông qua sản phẩm mà các em tạo ra, giáo viên còn có thể nhận ra được điểm mạnh điểm yếu của từng em từ đó có hướng nhắc nhở, động viên ngay trên các sản phẩm của chính các em. Thông qua e-portfolio học sinh còn có thể theo dõi và xem lại kết quả đánh giá của giáo viên từ đó đặt ra những câu hỏi cho giáo viên khi có thắc mắc.

2.3. Các loại E-portfolio trong dạy học Ngữ văn

Với tính chất phong phú, đa dạng của mình, e-portfolio cung cấp nhiều dạng để giáo viên và học sinh lựa chọn tương ứng với môn học. Theo Barrett (2008), có ba loại ePortfolio phổ biến:

Một là, E-Portfolio đánh giá (Assessment ePortfolios): Đối tượng xem là nội bộ nhà trường; mục tiêu là hỗ trợ đánh giá kết quả đào tạo của tổ chức.

Hai là, E-Portfolio sự nghiệp/chuyển tiếp (Career/Transfer ePortfolios): Đối tượng xem là bên ngoài; mục tiêu là công cụ để sinh viên trình diễn thành tựu với nhà tuyển dụng hoặc các tổ chức chuyển tiếp.

Ba là, E-Portfolio học tập (Learning ePortfolios): Đối tượng xem là chính học sinh, sinh viên; mục tiêu là giúp người học xem xét và phản tư về việc học của mình. Đây là loại ePortfolio thường xuyên được sử dụng trong quá

trình học tập. Đối với môn Ngữ văn, hồ sơ thông minh này có thể bao gồm:

+ Nguồn tài nguyên học liệu số và tài liệu hỗ trợ: Sách giáo khoa điện tử, thư viện số, tài liệu tham khảo (văn bản, PDF), bài kiểm tra/đánh giá điện tử được lưu trữ trên các hệ thống lưu trữ thông minh như Google drive, Terabox, Flipbook…

+ Tư liệu Đa phương tiện bao gồm:

• Âm thanh: Ghi âm giọng đọc diễn cảm, ngâm thơ, podcast về tác giả/tác phẩm, bài hát phổ thơ.

• Hình ảnh/Video: Video sân khấu hóa tác phẩm, clip giới thiệu tác giả (tư liệu gốc), sơ đồ tư duy, infographic, Meme.

+ Thiết bị dạy học số: Bài giảng E-learning, phần mềm tương tác, bảng dữ liệu trực tuyến.

+ Sản phẩm sáng tạo của học sinh: Podcast tự làm, video đóng vai nhân vật, bài trình chiếu, infographic về nhân vật văn học, trang nhật ký… Được lưu trữ và thiết kế trên các phần mềm như Canva, padlet, azota, Google Form…

Có thể thấy hồ sơ ePortfolio là công cụ rất mạnh mẽ để giáo viên có thể đưa ra nhiều dạng bài tập, nhiệm vụ đồng thời lưu trữ và truy xuất. Đặc biệt các ứng dụng như Google Workspace, Lark, Microsoft 365, Click up… còn cho phép người dạy và người học tự thiết kế kế hoạch dạy học - học tập để theo dõi và định hình các mục tiêu học tập. Điểm hay của e-Portfolio là người học có thể theo dõi và truy cập các kết quả học tập một cách liên tục, từ đó kịp thời điều chỉnh thời gian, năng lực học tập của chính mình. Tuy nhiên, để không làm gián đoạn quá trình dạy học, giáo viên cũng cần điều chỉnh phương thức đánh giá sản phẩm học tập, bài tập của học sinh. Bởi kết quả đánh giá chính là căn cứ để các em xác định được năng lực học tập của mình và tạo ra động lực tích cực để các em cố gắng, phấn đấu. Kết quả đánh giá còn là cơ sở để các em cải thiện chất lượng học tập, cũng là căn cứ để nhà trường liên lạc với phụ huynh học sinh. Vì thế, khi đánh giá phải đảm bảo tính công bằng, minh bạch và phản hồi cho người học khi các em cần giải đáp hoặc hướng dẫn cụ thể.

2.4. Đề xuất một số phương thức đánh giá học sinh thông qua e-porfolio đối với môn Ngữ văn

Thứ nhất, để đánh giá được sản phẩm của học sinh trong hồ sơ học tập, giáo viên cần xây dựng Rubric đánh giá cho các dạng bài học như đọc - hiểu văn bản, tập làm văn, thực hành tiếng Việt, nói và nghe… trong chương trình học. Rubric đánh giá nên mô tả chi tiết các tiêu chí đánh giá để làm căn cứ cho người dạy đánh giá và người học căn cứ vào đó để thiết kế, tạo ra sản phẩm. Ví dụ để đánh giá được chất lượng của bài văn nghị luận xã hội hoặc văn học, người dạy cần căn cứ vào các nội dung sau: Vấn đề nghị luận, kết cấu, lập luận, diễn đạt và tính sáng tạo của bài viết. Đối với mỗi nội dung, người dạy cần mô tả mức độ cần đạt và dùng những tính từ định lượng, hoặc định tính để phân loại chất lượng bài học, từ đó giúp quá trình đánh giá trở nên rõ ràng, minh bạch và hiệu quả hơn.

Thứ hai, trong đánh giá hồ sơ học tập của học sinh, giáo viên cũng cần dựa vào quá trình tham gia học tập của học sinh. Đối với dạng này, giáo viên cần chia quá trình đánh giá thành nhiều giai đoạn với nhiều tiêu chí khác nhau, không nên chỉ căn cứ vào kết quả cuối kì. Điều này sẽ giúp người học có động lực để cải thiện kết quả học tập sau mỗi lần được đánh giá. Đối với giáo viên THPT, cách đánh giá này có thể dựa trên các cột điểm thường xuyên hoặc dựa vào các kĩ năng cần hình thành trong quá trình học tập như kĩ năng đọc hiểu, kĩ năng viết, kĩ năng sử dụng tiếng Việt, kĩ năng thuyết trình… Để thực hiện được cách đánh giá trên, giáo viên cần tích hợp công cụ ePortfolio vào các nền tảng như Google Space, padlet, Microft 365… để tạo và quản lí hồ sơ học tập, cho phép tương tác, ghi lại sản phẩm và đánh giá kết quả sau mỗi sản phẩm của học sinh.

Thứ ba, thông qua ePortfolio giáo viên cần thúc đẩy người học đánh giá lẫn nhau (đánh giá đồng đẳng) và tự đánh giá. Thông qua các phần trình bày của cá nhân trong hồ sơ học tập, giáo viên có thể đặt câu hỏi gợi ý để học sinh trao đổi thảo luận, đồng thời đánh giá sản phẩm của nhau. Thông qua góp ý, chia sẻ về ý tưởng trực tiếp hoặc trực tuyến trên lớp và qua hồ sơ học tập, giáo viên có thể cho học sinh tự rút ra được kinh nghiệm của bản thân trong quá trình thực hiện, thiết kế sản phẩm. Ví dụ, giáo viên có thể cho người học tạo ra các sản phẩm như Infographic về một tác giả, tác phẩm trong chương trình học từ đó có thể cho học sinh tham khảo, nhận xét về nội dung, hình thức (bố cục, màu sắc, font chữ, thẩm mĩ…). Hoặc qua video thuyết minh về một hiện tượng xã hội, giáo viên có thể cho học sinh tự đóng góp ý kiến và chỉnh sửa theo các ý kiến trong lớp. Qua đó, giáo viên có thể khơi gợi được khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề từ học sinh.

Thứ tư, đối với các học sinh khá giỏi, giáo viên có thể xây dựng cách đánh giá toàn diện, dựa trên các sản phẩm học tập và mức độ am hiểu về bài

học từ sản phẩm đó do các em tạo ra. Đối với loại đánh giá này, người dạy có thể yêu cầu học sinh tự dựa vào các thông tin trong bài học để thiết kế các sản phẩm phù hợp và yêu cầu học sinh thuyết minh ý tưởng quy trình tạo ra sản phẩm. Đối với môn Ngữ văn ở trường THPT, các sản phẩm này có thể bao gồm là các sản phẩm viết như bài luận cá nhân, hình ảnh khơi gợi cảm xúc sau khi đọc xong tác phẩm, từ hay - nghệ thuật dùng từ của tác giả, poster, hình ảnh, video, bài nhật kí sau khi đọc xong tác phẩm…Đối với dạng đánh giá này, giáo viên có thể giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh tự thực hiện và trình bày hiểu biết của các em về quá trình thực hiện đó.Trong khi học sinh trình bày, giáo viên có thể góp ý, chỉnh sửa hoặc hướng dẫn các em về những điều các em gặp khó khăn khi thực hiện. Kiểu đánh giá này đòi hỏi học sinh phải huy động tối đa năng lực hiểu biết, kĩ năng sử dụng các công cụ để tổng hợp, tìm kiếm tư liệu, thiết kế các sản phẩm nhưng lại giúp các em có khả năng bao quát được chủ đề, nội dung bài học. Ví dụ để học sinh tạo ra được một video thuyết minh về tác giả, tác phẩm, các em phải đọc và tìm hiểu thật kĩ về tác phẩm, bài học thực tiễn từ tác phẩm đó song song với việc các kiến thức về thiết kế, âm thanh, hình ảnh… để tạo ra sản phẩm cuối cùng. Qua đó học sinh không chỉ cảm nhận được văn bản dưới góc nhìn ngôn ngữ mà còn góp phần kiến tạo tri thức mới, khơi gợi các năng lực khác, đặc biệt là năng lực "số hoá" các nội dung thành các sản phẩm cụ thể.

Thứ năm, giáo viên có thể đánh giá e-Portfolio theo nhóm học sinh. Việc đánh giá hồ sơ theo nhóm sẽ giúp giáo viên đánh giá được năng lực hợp tác và kỹ năng phối hợp giữa các thành viên trong cùng nhóm. Đối với hình thức đánh giá theo nhóm, giáo viên có thể phân chia nhiệm vụ cho nhóm và đề xuất nhóm trưởng xây dựng công việc cho từng cá nhân. Giáo viên sẽ dựa trên bảng đánh giá của nhóm trưởng và sản phẩm của cả nhóm, mức độ tương tác, thành phẩm của quá trình học tập để đánh giá kết quả của nhóm. Tuy nhiên, để tạo ra sản phẩm của nhóm thì nhiệm vụ phải có mức độ phức tạp đòi hỏi sự cố gắng, phối hợp từ các thành viên. Điển hình khi giáo viên yêu cầu nhóm học sinh thực hiện bài báo cáo về sự hình thành của tiếng Việt trong chuyên đề Ngữ văn lớp 11, giáo viên có thể yêu cầu nhóm thực hiện bài báo cáo gồm có video, sơ đồ thông tin, các mốc thời gian lịch sử, tranh, hình ảnh, nhận định, thái độ đối với tiếng Việt, các biện pháp giữ gìn và phát huy sự trong sáng của tiếng Việt… giáo viên cần phải hướng dẫn mức độ công việc các em cần thực hiện và tiêu chí đánh giá sản phẩm của nhóm, thời gian thực hiện… Sản phẩm của nhóm cũng chính là e-portfolio của từng cá nhân trong nhóm, đánh dấu sự hợp tác và trí tuệ tập thể của các em do đó đây là điều rất cần thiết đối với môn Ngữ văn nói riêng và các môn học khác nói chung.

III. KẾT LUẬN

Sự bùng nổ của công nghệ số hiện nay đã mang lại nhiều tín hiệu tích cực cho quá trình dạy học. Trong đó sự ra đời của hồ sơ học tập thông minh (e-portfolio) đã đóng góp thêm cho sự phong phú của các hình thức dạy học. Đồng thời, việc ứng dụng này cũng đòi hỏi giáo viên cần đưa ra các biện pháp đánh giá kịp thời, đúng mục tiêu và yêu cầu của quá trình dạy học. Tuy nhiên, e-portfolio vẫn giống như các công cụ, phương tiện dạy học khác, nó yêu cầu sự phối hợp tối đa từ phía người dạy lẫn người học, công nghệ và sự am hiểu các thiết bị thông minh. Trong quá trình dạy học, giáo viên có thể linh hoạt sử dụng e-portfolio cùng với các phương tiện, hình thức dạy học khác để quá trình dạy học đạt được hiệu quả. Một phương pháp, hình thức dạy học sẽ đạt được hiệu quả tốt khi người dạy biết phối hợp nhịp nhàng và phản ứng kịp thời của giáo viên trước các tình huống cụ thể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Koehler Matthew J. Koehler & Punya Mishra (2009). What is TPACK? Contemporary Issues in Technology and Teacher Education, 9(1), 60–70;

Leu Donald J. Leu, et al. (2013). The new literacies of online research and comprehension. Reading Research Quarterly, 48(2), 1–24;

Mishra Punya Mishra & Matthew J. Koehler (2006). Technological pedagogical content knowledge. Teachers College Record, 108

OECD, OECD (2019). OECD future of education and skills 2030;

UNESCO (2018). ICT competency framework for teachers;

Vysgotky Lev S. Vygotsky (1978). Mind in society. Harvard University Press;

Piaget Jean Piaget (1972). The psychology of the child. Basic Books.

Thuý Lã Phương Thuý, Lê Thị Thảo, sử dụng một số phần mềm trong dạy học văn bản nghị luận cho học sinh lớp 6, Tạp chí Giáo dục (2022), 22(2), 7-12.

Phan Thị Hồng Xuân, Xây dựng hồ sơ học tập để đánh giá năng lực học sinh trong dạy học môn Ngữ văn, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 2 tháng 2 năm 2022, tr.22-28.